TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA GRAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2023/QĐST-HNGĐ	*Ia Grai, ngày 10 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 89/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2023 về việc: "Ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Bà Đặng Thị B; địa chỉ: Làng O, xã I, huyện I, tỉnh G.
- Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến K; địa chỉ: Làng O, xã I, huyện I, tỉnh G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đặng Thị B và ông Nguyễn Tiến K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Đặng Thị B và ông Nguyễn Tiến K tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Các con đã trưởng thành nên bà Đặng Thị B và ông Nguyễn Tiến K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Đặng Thị B và ông Nguyễn Tiến K thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà Đặng Thị B phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng), ông Nguyễn Tiến K phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, bà Đặng Thị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly

hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0008911 ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện I, tỉnh G. Trả lại cho bà Đặng Thị B số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh G;
- VKSND huyện I;
- Chi cục THADS huyện I;
- UBND xã I;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Vũ